

BIỆN CHỨNG GIỮA KINH TẾ VÀ CHÍNH TRỊ - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

Nguyễn Quốc Tuấn^(*)

Kinh tế và chính trị là hai loại hình hoạt động cơ bản nhất cho sự tồn tại và phát triển của xã hội, được tổ chức thành nhà nước. Ở đây, “kinh tế” được hiểu là toàn bộ các lĩnh vực, các ngành khác nhau của một nền sản xuất quốc dân mà cơ sở của nó là các quan hệ sở hữu về tư liệu sản xuất, quan hệ tổ chức và quản lý sản xuất, quan hệ phân phối những sản phẩm làm ra trên nền tảng của sự phát triển lực lượng sản xuất (LLSX); còn “chính trị” là quan hệ lợi ích giữa các giai cấp, các nhóm xã hội lớn và của nhân dân trong việc giành, giữ và sử dụng quyền lực nhà nước trên nền tảng của một chế độ kinh tế - xã hội và một nền văn minh nhất định.

1. Kinh tế với tư cách là cơ sở của chính trị

Mác-Ăngghen đã xem sản xuất vật chất là phương thức tồn tại của con người, nền tảng vật chất của mọi quan hệ chính trị xã hội. Trong sản xuất, ngoài mối quan hệ với tự nhiên thông qua LLSX, con người còn có quan hệ

với nhau thông qua các quan hệ sản xuất (QHSX) là cơ sở trực tiếp tạo nên sự liên hệ xã hội, kết cấu xã hội của con người. Tất cả những hiện tượng chính trị - tư tưởng xét đến cùng đều xuất phát từ tính chất của QHSX. QHSX theo quy luật vận động phát triển của nền sản xuất xã hội phải phù hợp với trình độ và yêu cầu phát triển của LLSX. Cho nên, chính trị phải được xem xét trong mối quan hệ với QHSX nhất định tức là xét chính trị trong quan hệ với hoạt động sống của đa số con người trong xã hội mà sản xuất là môi trường, là trung tâm.

Về cơ bản và lâu dài, chính trị phải làm cho QHSX luôn thích ứng với sự phát triển của sản xuất xã hội. Nhưng, điều đó chỉ có thể thực hiện được khi nhà nước bảo vệ và phát triển một QHSX phù hợp với trình độ và yêu cầu phát triển của LLSX; không làm được điều đó, nền chính trị ấy sớm muộn cũng sẽ bị diệt vong. Điều này không chỉ đề cập đến sự phát triển của từng thời kỳ, từng chính phủ mà chủ yếu là xét cả một chế độ xã hội trong sự vận động khách quan của lịch sử. Chính trị là phản ánh của kinh tế

^(*) TS. Triết học, Học viện Chính trị khu vực II - Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

nhưng không phải là sự phản ánh trực tiếp từng hiện tượng kinh tế riêng lẻ mà là sự phản ánh một cách tập trung, phản ánh cái logic của kinh tế; là sản phẩm của một QHSX nhất định. Sự tồn vong của một chế độ chính trị, cũng như việc thực hiện cuộc đấu tranh chính trị để tiến tới xây dựng một chế độ chính trị mới, về khách quan và cơ bản, không phụ thuộc vào tài năng hay ý chí của những con người cụ thể cầm quyền nhà nước mà tùy thuộc vào QHSX với tư cách là cơ sở cho sự tồn tại của quyền lực đó còn phù hợp với LLSX hay không.

Mọi hoạt động sống của con người đều diễn ra theo cách suy nghĩ và sự điều khiển bởi ý thức tư tưởng, sức mạnh trí tuệ và ý chí của các cá nhân giữ vai trò đặc biệt trong lịch sử. Nhưng vai trò của các cá nhân trong những thời đại cụ thể và các yếu tố chủ quan dù có tác động ảnh hưởng mạnh mẽ đến đâu, “vẫn không thể làm thay đổi chút nào một sự thực là tiến trình lịch sử bị những quy luật chung nội tại chi phối” - quy luật về sự phù hợp của QHSX với trình độ của LLSX⁽¹⁾. Nếu đem các quan hệ xã hội quy vào các QHSX, đem các QHSX quy vào trình độ và yêu cầu phát triển của LLSX thì chúng ta sẽ thấy quá trình lịch sử tự nhiên của đời sống con người là do sự phát triển của LLSX quy định. Nhưng, sự tác động của LLSX đến đời sống chính trị xã hội chủ yếu phải qua QHSX. QHSX là cơ sở, là bộ khung để tạo nên kết cấu xã hội và quy định

kiến trúc thượng tầng chính trị - tư tưởng. Kiến trúc thượng tầng chính trị - tư tưởng tác động trở lại đối với sự phát triển của LLSX, trước hết và chủ yếu được thực hiện thông qua cơ sở kinh tế, những QHSX.

Từ thực trạng của kinh tế, sự liên hệ giữa những lợi ích kinh tế căn bản của các giai cấp, các tầng lớp khác nhau trong một nền kinh tế nhất định mà hình thành một chế độ chính trị với các thể chế chính trị xác định tương ứng. Nền chính trị của một nước, tuy phản ánh khái quát tất cả các khuynh hướng kinh tế hiện tồn, nhưng bao giờ cũng là sản phẩm trực tiếp của khuynh hướng kinh tế chủ đạo, QHSX thống trị. Nó như là sự biểu hiện ý chí, sức mạnh hiện thực hóa lợi ích kinh tế của cộng đồng, của quốc gia dân tộc trước hết và cơ bản nhất là của giai cấp thống trị trong kinh tế. Cho nên, chính trị luôn mang trong mình tính quy định bởi bản chất của chế độ kinh tế, của QHSX thống trị mà thể hiện một cách tập trung ở vai trò của đảng cầm quyền, của nhà nước, của hệ thống pháp luật và chính sách kinh tế quốc gia, theo cách nói của Ăngghen, chính trị đã “chịu sức ép của sự phát triển kinh tế”.

Theo Lênin, khi tập trung vào nhiệm vụ kinh tế cũng là tập trung vào nhiệm vụ chính trị vì khi giai cấp vô sản đã giành được chính quyền, sự phát triển cách mạng về kinh tế bản thân nó cũng đã mang tính định hướng XHCN, thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ thành quả của nhà nước XHCN. Đương nhiên không phải là bất cứ lúc nào kinh tế cũng liên quan trực tiếp đến chính trị. Lênin cho rằng:

(1) C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t. 21, Nxb. CTQG, HN. 1995, tr. 435.

Thực chất của sự quá độ từ xã hội TBCN sang xã hội XHCN là ở chỗ các nhiệm vụ chính trị giữ địa vị phụ thuộc so với nhiệm vụ kinh tế. “Nhiệm vụ quản lý nhà nước trước hết và trên hết được quy lại thành nhiệm vụ thuần túy kinh tế... khôi phục lại các LLSX, tổ chức công tác kiểm kê và kiểm soát đối với việc sản xuất và phân phối sản phẩm, nâng cao năng suất lao động”⁽¹⁾.

Sự phản ánh tập trung nhu cầu phát triển khách quan của kinh tế được chính trị cụ thể hóa ở các chính sách kinh tế, ở phương thức hoạt động của các bộ phận trong hệ thống chính trị thích ứng với nhu cầu của phát triển kinh tế. Do vậy, theo Lênin, bất cứ một vấn đề chính trị nào cũng có thể là một vấn đề tổ chức, và ngược lại... Không thể tách rời những vấn đề tổ chức khỏi những vấn đề chính trị được. Chính trị tức là kinh tế cô đọng lại. Những cội rễ sâu xa nhất của chính sách đối nội cũng như chính sách đối ngoại của nhà nước chúng ta đều do những lợi ích kinh tế, địa vị kinh tế của giai cấp thống trị nước ta quyết định. Sự tác động của chính trị đến kinh tế phải vì mục tiêu phát triển sức sản xuất, phát triển xã hội. “Nếu quyền lực chính trị trong nước nằm trong tay một số giai cấp có quyền lợi phù hợp với quyền lợi của đa số, thì mới có thể thực hiện việc điều khiển công việc quốc gia thực sự theo đúng nguyện vọng của đa số. Nhưng, nếu quyền lực chính trị nằm trong tay của một giai cấp có quyền lợi

khác với quyền lợi của đa số, thì việc điều khiển công việc của quốc gia theo nguyện vọng của đa số không khỏi trở thành sự lừa gạt, hoặc đưa đến chỗ đàn áp đa số”⁽²⁾.

2. Chính trị với tư cách là chủ thể định hướng của kinh tế

Việc hình thành một quan điểm chính trị đúng về lĩnh vực kinh tế là điều kiện để giải quyết có hiệu quả những nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Lênin nhấn mạnh: “chính trị không thể không chiếm vị trí hàng đầu so với kinh tế”. Ưu tiên cho chính trị là giành quyền ưu tiên cho việc tạo địa bàn đầy đủ nhất cho kinh tế phát triển. Trong mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị, kinh tế là cái giữ vai trò quyết định nhưng không thể uyển chuyển giữa kinh tế và chính trị. Không phải bất cứ ở đâu, bất cứ khi nào, khi giải quyết mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị cũng đều bắt đầu từ kinh tế. Điều cốt lõi nhất của chính trị là lợi ích kinh tế. Do vậy, khi ưu tiên cho chính trị, chúng ta đã giành quyền ưu tiên trước hết cho vấn đề kinh tế căn bản, quyết định cho sự phát triển của kinh tế trước những vấn đề kinh tế không quan trọng bằng, ít quyết định hơn.

Quyền ưu tiên cho chính trị đòi hỏi trong những hoàn cảnh đặc biệt, một giai đoạn đặc thù nào đó nếu phải hy sinh lợi ích kinh tế để thực hiện mục tiêu của chính trị thì đó là quyết định hy sinh cái bộ phận, trước mắt cho những tiền đề căn bản, lâu dài của sự phát triển kinh tế. Điều này cho thấy, Lênin không quan niệm phải phát triển kinh tế bằng mọi giá, bất chấp chính trị, không tính đến chính trị. Ưu tiên

⁽¹⁾ V.I.Lênin, *Toàn tập*, t. 36, Nxb. Tiến bộ, M. 1981, tr. 163.

⁽²⁾ V.I.Lênin, *Sđd*, t. 34, tr. 349.

cho chính trị còn được hiểu là với những thành tựu của chính trị đã đạt được thì sự vận động và phát triển của kinh tế phải hướng đến việc bảo vệ và phát triển những thành quả đó. Tuy nhiên, trong mối quan hệ biện chứng giữa kinh tế và chính trị, Lênin đã tiếp tục phát triển quan niệm của Ăngghen khi cho rằng, kinh tế không tự nó khắc phục được những khó khăn do chính kinh tế tạo ra, cũng như đòi hỏi chính trị phải có sự thích ứng ngay với kinh tế. “Nhất định là chính trị sẽ thích ứng với kinh tế, nhưng không phải ngay lập tức và không phải không vấp vấp, không phải giản đơn, không phải trực tiếp”⁽¹⁾.

Một giai cấp muốn lãnh đạo và phát triển kinh tế đạt lợi ích của mình thì không được sai lầm về chính trị. Nền chính trị của một xã hội suy cho cùng do những quan hệ kinh tế của xã hội ấy quy định nhưng, trong những giai đoạn nhất định, với những điều kiện lịch sử cụ thể, nền chính trị lại có khả năng ảnh hưởng mang tính quyết định đối với chiều hướng, mục tiêu phát triển của nền kinh tế. Vai trò của chính trị đối với kinh tế lại quyết định sự tồn vong cả chế độ xã hội; trong mối quan hệ đó, chính trị với tư cách là chủ thể định hướng đối với kinh tế và việc giải quyết mối quan hệ ấy sẽ quy định mọi sự giải quyết các mối quan hệ khác của xã hội. Khi gắn luận điểm này vào trong thực tiễn, quyền ưu tiên cho chính trị được hiểu, nếu cần giải quyết một vấn đề của thực tiễn, một mâu thuẫn, một vấn đề đã chín muồi trong

chính trị thì việc giải quyết vấn đề chính trị đó phải có lợi về kinh tế, phải củng cố cơ sở kinh tế của xã hội. Thực tế đã khẳng định rằng, những thay đổi căn bản trong kinh tế thường được bắt đầu bằng những quyết sách chính trị mang tính đột phá. Lênin cũng đã khẳng định: “Không có một lập trường chính trị đúng thì một giai cấp nhất định nào đó, không thể nào giữ vững được sự thống trị của mình, và do đó, cũng không thể hoàn thành được nhiệm vụ của mình trong lĩnh vực sản xuất”⁽²⁾.

Hồ Chí Minh cũng cho rằng: Sự hưng vong của các chế độ chính trị nói chung, của nhà nước nói riêng được quy định bởi quan hệ kinh tế và giai cấp gắn với yêu cầu phát triển của LLSX. Nhưng, khi xét một nhà nước trong một sự vận hành cụ thể, sinh mệnh của nó còn phụ thuộc vào mặt chủ quan của những người cầm quyền. Sự trong sạch và sáng suốt của một nhà nước cụ thể lại chịu sự quyết định trực tiếp bởi đội ngũ cán bộ và công chức của các cơ quan công quyền. Người cũng khẳng định, không một nhà nước nào tồn tại lâu dài nếu nó chứa đựng nhiều loại quan chức “vinh thân phì gia”. Quyền lực chính trị của nhà nước là quyền lực định hướng, điều khiển, tạo môi trường cho sự phát triển toàn bộ của một quốc gia dân tộc. Ở đây, đòi hỏi phải tập trung cao độ trí tuệ của cả giai cấp, dân tộc, thời đại mà xây dựng hệ thống chính trị và hoạt động của nhà nước. Một nhà nước thiếu trí tuệ thì chỉ còn là hoạt động cưỡng bức, tùy tiện. Pháp luật, mệnh lệnh của một nhà nước thiếu trí tuệ là sự áp đặt từ trên và

(1) V.I.Lênin, Sđd, t. 30, tr. 65.

(2) V.I.Lênin, Sđd, t. 42, tr. 350.

bên ngoài chứ không phải là nhu cầu phát triển bên trong của mỗi công dân trong đời sống cộng đồng xã hội.

Như vậy, chính trị chỉ hình thành, tồn tại, phát triển trên cơ sở của những đòi hỏi khách quan và là sản phẩm của một chế độ kinh tế nhất định; đồng thời, cũng bảo vệ và định hướng cho sự phát triển chế độ kinh tế đó.

3. Cơ chế tác động giữa kinh tế và chính trị

Cơ chế được hiểu là phương thức tổ chức và hoạt động của một hệ thống tổ chức theo những nguyên tắc nhất định. Cơ chế tác động giữa kinh tế và chính trị là sự tương tác giữa cái khách quan và cái chủ quan mà kinh tế là cái khách quan còn chính trị là cái chủ quan.

Với tư cách là cái khách quan, sự tác động của kinh tế đối với chính trị thể hiện tập trung ở chỗ kết cấu kinh tế xã hội như thế nào thì kết cấu chính trị cũng được tổ chức một cách tương ứng; giai cấp nào chiếm hữu phần lớn những tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội thì giai cấp đó sẽ trở thành giai cấp thống trị về chính trị, nắm lấy quyền lực nhà nước. Hoạt động kinh tế thực hiện mục tiêu chính trị về kinh tế, là công cụ kinh tế để thực hiện mục tiêu chính trị; hiện thực vận động của nền kinh tế là bằng chứng sinh động nhất để kiểm nghiệm sự điều hành quản lý của chính trị đối với kinh tế. Sự phát triển của kinh tế đặt ra các vấn đề cho chính trị phải giải quyết. Kết quả hoạt động của kinh tế là cơ sở để cung cấp cơ sở vật chất, kỹ thuật và tài chính cho chính trị; nhưng đồng thời nó cũng là phương thức quản lý nguồn tài chính và hoạt động hành

chính của chính trị. Sự phát triển của nền kinh tế không chỉ trực tiếp nâng cao đời sống cho xã hội, tạo nền tảng vật chất cho sự tồn tại bền vững cho chế độ chính trị mà còn tăng cường khả năng hiện thực hóa các chức năng vốn có của chính trị nói chung, của nhà nước nói riêng. Cũng cần chú ý rằng, khi xem xét tác động của kinh tế đối với chính trị thì tiêu chí căn bản nhất là hiệu quả kinh tế - xã hội theo mong muốn của chủ thể quyền lực chính trị.

Kinh tế biểu hiện ra những xu hướng vận động và phát triển tất yếu như là những quy luật hay tính quy luật; những vấn đề kinh tế - xã hội tiềm ẩn, cũng như những vấn đề bức xúc buộc chủ thể quyền lực chính trị phải nhận thức và tìm cách giải quyết để đảm bảo cho xã hội phát triển một cách bình thường. Sự vận động của kinh tế tạo ra một bối cảnh kinh tế - xã hội hiện thực cung cấp những điều kiện vật chất và tinh thần cho chính trị sử dụng và quy định việc sử dụng của chính trị trong chừng mực mà nó đã cho phép để giải quyết những vấn đề chính trị - xã hội. Khi chính trị can thiệp vào kinh tế, sự phản ứng tích cực hay tiêu cực của kinh tế với cách giải quyết của chính trị là sự phán quyết về tính đúng đắn hay sai lầm trong cách giải quyết của chính trị đối với những vấn đề kinh tế.

Kinh tế không chỉ là hoạt động sản xuất - kinh doanh và gắn liền với những hoạt động ấy là các giai cấp và tầng lớp xã hội. Các giai cấp và tầng lớp xã hội này vừa có sức mạnh cộng đồng tạo áp lực với nhà nước vừa được tổ chức thành các tổ chức xã hội, các tổ chức chính trị

- xã hội tác động vào thể chế quyền lực chính trị của xã hội mà trực tiếp là buộc thể chế nhà nước và hoạt động của các cơ quan công quyền phải thay đổi thích ứng với hoạt động sản xuất - kinh doanh. Hơn nữa, các tổ chức chính trị - xã hội đại diện cho các cộng đồng lợi ích còn tham gia vào hệ thống chính trị của xã hội, tìm mọi cách đưa người của mình nắm lấy những vị trí quan trọng trong guồng máy nhà nước để leo lái quyền lực công phục vụ cho lợi ích của nhóm mình. Thông qua sức mạnh kinh tế và chính trị, các chủ thể kinh tế còn có khả năng "khuyh đảo" đường lối của đảng cầm quyền, chủ trương của nhà nước, buộc nhà cầm quyền phải thay đổi pháp luật hoặc có những chính sách phục vụ cho các yêu cầu của họ.

Biểu hiện mạnh mẽ nhất sự tác động của kinh tế đối với chính trị là những biến đổi trong đời sống kinh tế của đông đảo các tầng lớp nhân dân, kể cả đội ngũ chính khách, công chức và viên chức nhà nước cùng những người phụ thuộc. Tất cả đời sống vật chất và tinh thần của họ gắn với kết quả phát triển của một nền kinh tế mà trước hết là các QHSX, trực tiếp là quan hệ phân phối trong một thể chế kinh tế do nhà nước của một chế độ chính trị tạo dựng. Chính họ trực tiếp thừa nhận hay không thừa nhận, khẳng định hay bác bỏ tính hợp lý của các thể chế kinh tế, thể chế nhà nước và chế độ chính trị hiện hành. Đến lượt mình, các thể chế kinh tế, thể chế nhà nước và chế độ chính trị muốn tồn tại thì không thể nào khác hơn là phải tuân theo tính tất yếu được quy định bởi những đòi hỏi của các quan hệ kinh tế.

Với tư cách là chủ thể, sự tác động của chính trị đối với kinh tế thể hiện rất đa dạng và nhiều khi hết sức tinh vi, nhưng những tác động chính yếu của nó là nhằm bảo vệ và phát triển cơ sở kinh tế thông qua các QHSX. Chính trị định ra đường lối cho kinh tế phát triển một cách tự giác, đặc biệt là việc xây dựng thể chế kinh tế; đồng thời, điều chỉnh sự phát triển kinh tế theo mục tiêu xác định; thực hiện sự giám sát, kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh tế để kịp thời uốn nắn và chấn chỉnh cũng như xử lý những lệch lạc trong quá trình phát triển nền kinh tế - xã hội; thực hiện sự quản lý hành chính về kinh tế, làm cho toàn bộ sự vận hành của nền kinh tế diễn ra trong một trật tự kinh tế - xã hội nhất định. Với sức mạnh kinh tế và chính trị của mình, chính trị là người bảo vệ tốt nhất những rủi ro cho các hoạt động kinh tế - xã hội cũng như xử lý những biến động kinh tế - xã hội. Ngoài ra, chính trị còn trợ giúp, hướng dẫn khoa học và kỹ thuật cho các chủ thể kinh tế, các hoạt động sản xuất - kinh doanh. Điều đặc biệt quan trọng có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển của toàn bộ nền kinh tế - xã hội là chính trị tạo ra nguồn lực con người, đào tạo doanh nhân, cán bộ quản lý kinh tế, nhân viên nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật cho các ngành nghề, các hoạt động kinh tế kỹ thuật, nhất là việc tạo môi trường pháp lý, chính trị, văn hóa, xã hội và các cơ sở kinh tế - xã hội, các công trình công cộng như những tiền đề không thể thiếu cho kinh tế phát triển một cách bình an, vững mạnh; đồng thời, chính trị cũng

còn bảo vệ lợi ích cho các chủ thể kinh tế trong các quan hệ kinh tế - xã hội, kể cả kinh tế đối ngoại...

Chính trị tác động đến cơ cấu, cơ chế tổ chức và quản lý lao động xã hội; phương thức vận hành và phân phối sản phẩm, hiệu quả kinh tế - xã hội... nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển của nền kinh tế như chủ thể cầm quyền mong muốn. Chính trị tác động trên toàn bộ nền kinh tế, các lĩnh vực kinh tế cơ bản, các đơn vị kinh tế và các kỹ thuật kinh tế - xã hội, các chủ thể kinh tế.

Sự tương tác giữa chính trị và kinh tế là một quá trình mà ở đó chủ thể quyền lực chính trị chủ động nhận thức, xây dựng thể chế chính trị và thể chế kinh tế theo tính tất yếu của kinh tế. Sự phù hợp hay không phù hợp của chính trị và kinh tế được quy định ở sự thống nhất hay mâu thuẫn của thể chế chính trị và thể chế kinh tế, thể hiện ở sự thống nhất hay mâu thuẫn giữa lợi ích kinh tế của giai cấp thống trị và mục tiêu chính trị của nền kinh tế. Sự phù hợp hay không phù hợp của chính

trị với kinh tế thường diễn ra không đơn giản, rõ ràng và nhất quán; ngược lại, chúng lẫn lộn và đan xen lẫn nhau. Trong sự phù hợp vẫn hàm chứa không phù hợp và ngược lại; không phải mọi yếu tố, mọi khía cạnh của chính trị đều phù hợp hay không phù hợp một cách rõ ràng so với cơ sở kinh tế. Một nền chính trị, về cơ bản, có thể là phù hợp với cơ sở kinh tế - xã hội nhưng vẫn có thể có những yếu tố, những khía cạnh cụ thể trong nền chính trị ấy không phù hợp. Một nền chính trị, về cơ bản không phù hợp với cơ sở kinh tế nhưng trong những yếu tố, những khía cạnh cụ thể nào đó vẫn có sự phù hợp với các quan hệ kinh tế.

Như vậy, xây dựng QHSX thống trị trên cơ sở phát triển mạnh mẽ LLSX là yêu cầu và cũng là tiêu chí cơ bản quy định sự tác động giữa kinh tế và chính trị. Cho nên, việc giải quyết vấn đề quyền lực chính trị sẽ trực tiếp tác động đến động lực của sự phát triển kinh tế; vấn đề chính trị thực chất cũng là vấn đề của kinh tế và ngược lại. ■

TÁC PHẨM "LÀM GÌ" ... (tiếp trang 9)

- Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, coi đó là cơ sở quan trọng trong khái quát lý luận để từ đó tìm ra những giải pháp cụ thể, thích hợp trong mỗi giai đoạn trong quá trình xây dựng CNXH ở nước ta.

- Gắn nghiên cứu, tổng kết lý luận với công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt và nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên cũng như quần chúng nhân dân, để từ đó tạo cơ sở thực tiễn

quan trọng cho Đảng, cho chế độ trên mặt trận tư tưởng - lý luận, làm thất bại các chiến lược "diễn biến hòa bình", âm mưu bạo loạn lật đổ... của các thế lực thù địch.

- Kết hợp có hiệu quả công tác tư tưởng - lý luận với việc kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng, chống các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, chuyên quyền, độc đoán trong Đảng. ■